

Phụ lục
DANH MỤC, NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
TRONG HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định TTHC
1	Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh	
1.1	Thủ tục kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp huyện	<ul style="list-style-type: none">Thông tư số 17/2013/TT-BYT ngày 06/6/2013 của Bộ Y tế quy định tiêu chí và hướng dẫn kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp tỉnh và cấp huyện.Quyết định số 3096/QĐ-BYT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
2	Lĩnh vực Y tế dự phòng	
2.1	Thủ tục công bố dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B, C	<ul style="list-style-type: none">Quyết định 02/2016/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm do Thủ tướng Chính phủ ban hành.Quyết định số 3096/QĐ-BYT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
2.2	Thủ tục cấp và chi trả tiền bồi thường cho người được tiêm chủng khi sử dụng vắc xin trong chương trình tiêm chủng chống dịch gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người được tiêm chủng	<ul style="list-style-type: none">Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 quy định về hoạt động tiêm chủngQuyết định số 3096/QĐ-BYT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

2.3	Thủ tục công bố hết dịch	<p>- Quyết định 02/2016/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm do Thủ tướng Chính phủ ban hành.</p> <p>- Quyết định số 3096/QĐ-BYT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>
3	Lĩnh vực Trang thiết bị y tế	
3.1	Thủ tục phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng trang thiết bị Y tế chuyên dùng	<p>- Thông tư số 08/2019/TT- BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Y tế;</p> <p>- Quyết định số 2316/QĐ-BYT ngày 04/6/2020 của Bộ Y tế về việc phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.</p> <p>- Quyết định số 3096/QĐ-BYT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>
4	Lĩnh vực Thanh tra	
4.1	Thủ tục cấp mới, đổi, cấp lại thẻ công chức thanh tra chuyên ngành Y tế	<p>- Thông tư số 34/2021/TT- BYT quy định về tiêu chuẩn, trang phục và thẻ của người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành Y tế.</p> <p>- Quyết định số 3096/QĐ-BYT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định TTHC
Lĩnh vực Y tế dự phòng		
1	Thủ tục áp dụng biện pháp cách ly Y tế tại nhà	- Nghị định 101/2010/NĐ-CP ngày 30/09/2010 hướng dẫn Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp, cưỡng chế cách ly

		<p>Y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch.</p> <p>- Quyết định số 3096/QĐ-BYT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>
--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

B. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

1. Thủ tục kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp huyện

1	Tên TTHC	Thủ tục kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp huyện	
2	Lĩnh vực	Khám bệnh, chữa bệnh	
3	Trình tự thực hiện	Bước 1	Bệnh viện Da liễu Bắc Ninh đối chiếu với các tiêu chí loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp huyện, nếu thấy đã đạt thì có văn bản đề nghị xem xét, công nhận loại trừ bệnh phong quy mô cấp huyện đến Sở Y tế. Sau khi tiếp nhận, xem xét, Sở Y tế gửi văn bản đề nghị tiến hành kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp huyện về Ủy ban nhân dân tỉnh.
		Bước 2	<p>Thành lập hội đồng kiểm tra trong 2 ngày làm việc</p> <p>“Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh xem xét, quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra. Hội đồng có trách nhiệm kiểm tra các tiêu chí loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp huyện.</p> <p>Thành phần hội đồng kiểm tra gồm 07 hoặc 09 thành viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chủ tịch hội đồng: Lãnh đạo Sở Y tế. + Phó chủ tịch hội đồng: Lãnh đạo Bệnh viện Da liễu Bắc Ninh. + Ủy viên thư ký: Trưởng khoa Da liễu /Trưởng phòng Chỉ đạo tuyến thuộc Bệnh viện Da liễu Bắc Ninh. + Ủy viên giám sát: Đại diện của Bệnh viện Da liễu Trung ương và đại diện Bệnh viện Phong-Da liễu Trung ương Quỳnh Lập . + Ủy viên: Đại diện Phòng Nghiệp vụ y; Phòng Tổ chức hành chính thuộc Sở Y tế và Đại diện Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. <p>Chủ tịch Hội đồng kiểm tra loại trừ bệnh phong chịu trách nhiệm điều hành hội đồng kiểm tra tại huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.”</p>
		Bước 3	Tiến hành kiểm tra: Thời gian kiểm tra tối đa 02 ngày làm việc
		Bước 4	Đánh giá, xếp loại: Thời gian tối đa 05 ngày làm việc
		Bước 5	<p>Công nhận huyện đạt được 04 tiêu chí loại trừ bệnh phong thời gian tối đa 05 ngày làm việc:</p> <p>Sau khi kiểm tra, Chủ tịch hội đồng có văn bản báo</p>

		cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh, kèm theo Biên bản kiểm tra của hội đồng. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ kết quả kiểm tra của Hội đồng, xem xét quyết định công nhận.
4	Cách thức thực hiện	Trực tiếp , Trực tuyến qua hệ thống quản lý văn bản điều hành.
5	Thành phần, số lượng hồ sơ	- Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị tiến hành kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong - Số lượng hồ sơ: 01 bộ
6	Thời hạn giải quyết	14 ngày làm việc
7	Đối tượng thực hiện	Bệnh viện Da liễu
8	Cơ quan giải quyết	UBND tỉnh.
9	Kết quả thực hiện	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp huyện
10	Phí, lệ phí	Không
11	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Văn bản đề nghị tiến hành kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong
12	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không
13	Căn cứ pháp lý	- Thông tư số 17/2013/TT-BYT ngày 06/6/2013 của Bộ Y tế quy định tiêu chí và hướng dẫn kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp tỉnh và cấp huyện. - Quyết định số 3096/QĐ-BYT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ TIẾN HÀNH KIỂM TRA, CÔNG NHẬN LOẠI TRỪ BỆNH PHONG

CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /....

....., ngày ... tháng ... năm

đề nghị tiến hành kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong

Kính gửi:.....

- Căn cứ Thông tư số 17/2013/TT-BYT ngày 06/6/2013 của Bộ Y tế quy định tiêu chí và hướng dẫn kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp tỉnh và cấp huyện.

.....đã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ.....báo cáo kết quả..... như sau:

.....
.....
.....

.....đề nghịtiến hành kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong

Hồ sơ kèm theo:

1. Biên bản Hội đồng kiểm tra loại trừ bệnh phong
2. Các tài liệu minh chứng (Có Ban Chỉ đạo loại trừ bệnh phong hoặc Ban chăm sóc sức khỏe ban đầu hoạt động thường xuyên; Có chương trình hành động cụ thể hằng năm về công tác phòng, chống phong của các cấp xã, huyện; Kiểm tra 04 tiêu chí loại trừ bệnh phong theo “Bảng điểm kiểm tra các tiêu chí công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp huyện”).

2. Thủ tục công bố dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B, C

1	Tên TTHC	Thủ tục công bố dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B, C	
2	Lĩnh vực	Y tế dự phòng	
3	Trình tự thực hiện	Bước 1	Ngay sau khi nhận được thông tin người bệnh được chẩn đoán mắc bệnh truyền nhiễm, Sở Y tế tại nơi người mắc bệnh truyền nhiễm cư trú trong thời gian ủ bệnh quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này có trách nhiệm tổ chức điều tra xác minh dịch.
		Bước 2	Trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi xác định có dịch, Sở Y tế nơi có dịch xảy ra có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
		Bước 3	Trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi nhận được báo cáo của Sở Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nơi xảy ra dịch có trách nhiệm xem xét, quyết định việc công bố dịch nhóm B và nhóm C theo thẩm quyền.
4	Cách thức thực hiện	Trực tiếp	
5	Thành phần, số lượng hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị công bố dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B, C - Số lượng hồ sơ: 01 bộ 	
6	Thời hạn giải quyết	48 giờ	
7	Đối tượng thực hiện	Sở Y tế	
8	Cơ quan giải quyết	Chủ tịch UBND tỉnh	
9	Kết quả thực hiện	Quyết định công bố dịch	
10	Phí, lệ phí	Không	
11	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Văn bản đề nghị công bố dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B, C	
12	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	<p>Đối với bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B và nhóm C:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Một xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là xã) được coi là có dịch khi có số người mắc bệnh vượt quá số mắc trung bình của tháng cùng kỳ 03 năm gần nhất; + Một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là huyện) được coi là có dịch khi có từ 2 xã có dịch trở lên; + Một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là 	

		tính) được coi là có dịch khi có từ 2 huyện có dịch trở lên.
13	Căn cứ pháp lý	<p>- Quyết định 02/2016/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm do Thủ tướng Chính phủ ban hành.</p> <p>- Quyết định số 3096/QĐ-BYT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>

MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CÔNG BỐ DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM THUỘC NHÓM B, C

UBND TỈNH BẮC NINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /....

....., ngày ... tháng ... năm

đề nghị công bố dịch bệnh truyền
nhiễm thuộc nhóm B, C

Kính gửi:.....

- Căn cứ Quyết định 02/2016/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

.....đã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ.....báo cáo kết
quả..... như sau:

.....

.....đề nghị công bố dịch bệnh truyền nhiễm
thuộc nhóm B, C.....

3. Thủ tục cấp và chi trả tiền bồi thường cho người được tiêm chủng khi sử dụng vắc xin trong chương trình tiêm chủng chống dịch gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người được tiêm chủng

1	Tên TTHC	Thủ tục cấp và chi trả tiền bồi thường cho người được tiêm chủng khi sử dụng vắc xin trong chương trình tiêm chủng chống dịch gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người được tiêm chủng	
2	Lĩnh vực	Y tế dự phòng	
3	Trình tự thực hiện	Bước 1	<p>Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được kết luận của Hội đồng tư vấn chuyên môn tỉnh (thời điểm tiếp nhận được tính theo dấu tiếp nhận công văn đến của Sở Y tế), Sở Y tế ra quyết định giải quyết bồi thường đối với các trường hợp được Nhà nước bồi thường theo quy định tại Nghị định này. Quyết định giải quyết bồi thường phải được gửi cho người bị thiệt hại, người có lỗi hoặc cơ quan tổ chức có lỗi gây thiệt hại (nếu có).</p> <p>Quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày người bị thiệt hại nhận được quyết định, trừ trường hợp người bị thiệt hại không đồng ý và khởi kiện ra tòa án.</p>
		Bước 2	<p>Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật, Sở Y tế phải có văn bản gửi Chương trình tiêm chủng mở rộng quốc gia đề nghị cấp kinh phí để thực hiện bồi thường kèm theo quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật.</p>
		Bước 3	<p>Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị cấp kinh phí để thực hiện bồi thường, Chương trình tiêm chủng mở rộng quốc gia phải cấp kinh phí cho Sở Y tế để chi trả cho người bị thiệt hại.</p>
		Bước 4	<p>Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được kinh phí do Chương trình tiêm chủng mở rộng quốc gia cấp, Sở Y tế phải thực hiện việc chi trả bồi thường cho người bị thiệt hại.</p> <p>Việc chi trả phải thực hiện 01 lần bằng tiền mặt cho người bị thiệt hại hoặc chuyển khoản theo yêu cầu của người bị thiệt hại. Trường hợp người bị thiệt hại có yêu cầu trả bằng chuyển khoản thì thực hiện theo yêu cầu và thông báo bằng văn bản cho người bị thiệt hại. Nếu chi trả bồi thường bằng tiền mặt thì phải</p>

		thông báo trước ít nhất 02 ngày cho người bị thiệt hại, việc nhận tiền bồi thường được lập thành 02 bản, mỗi bên tham gia giao nhận giữ 01 bản.
4	Cách thức thực hiện	Trực tiếp , Trực tuyến qua hệ thống quản lý văn bản điều hành.
5	Thành phần, số lượng hồ sơ	- Thành phần hồ sơ: + Kết luận của Hội đồng tư vấn chuyên môn tỉnh; + Bộ hồ sơ xác định trường hợp được bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 104/2016/NĐ-CP của Chính phủ. - Số lượng hồ sơ: 01 bộ
6	Thời hạn giải quyết	40 ngày
7	Đối tượng thực hiện	Hội đồng tư vấn chuyên môn tỉnh (Đơn vị thường trực là Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh)
8	Cơ quan giải quyết	Sở Y tế; Chương trình tiêm chủng mở rộng quốc gia.
9	Kết quả thực hiện	Quyết định giải quyết bồi thường
10	Phí, lệ phí	Không quy định
11	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Văn bản đề nghị cấp và chi trả tiền bồi thường cho người được tiêm chủng khi sử dụng vắc xin trong chương trình tiêm chủng chống dịch gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người được tiêm chủng.
12	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không quy định.
13	Căn cứ pháp lý	- Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 quy định về hoạt động tiêm chủng - Quyết định số 3096/QĐ-BYT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP VÀ CHI TRẢ TIỀN BỒI THƯỜNG CHO NGƯỜI ĐƯỢC TIÊM CHỦNG KHI SỬ DỤNG VẮC XIN TRONG CHƯƠNG TRÌNH TIÊM CHỦNG CHỐNG DỊCH GÂY ẢNH HƯỞNG NGHIÊM TRỌNG ĐẾN SỨC KHỎE, TÍNH MẠNG CỦA NGƯỜI ĐƯỢC TIÊM CHỦNG

UBND TỈNH BẮC NINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /....

....., ngày ... tháng ... năm

đề nghị cấp và chi trả tiền bồi thường cho người được tiêm chủng khi sử dụng vắc xin trong chương trình tiêm chủng chống dịch gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người được tiêm chủng

Kính gửi:.....

- Căn cứ Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 quy định về hoạt động tiêm chủng.

.....đã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ.....báo cáo kết quả..... như sau:

.....đề nghị cấp và chi trả tiền bồi thường cho người được tiêm chủng khi sử dụng vắc xin trong chương trình tiêm chủng chống dịch gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người được tiêm chủng

Hồ sơ kèm theo:

1. Kết luận của Hội đồng tư vấn chuyên môn tỉnh;
2. Bộ hồ sơ xác định trường hợp được bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 104/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Thủ tục công bố hết dịch

1	Tên TTHC	Thủ tục công bố hết dịch	
2	Lĩnh vực	Y tế dự phòng	
3	Trình tự thực hiện	Bước 1	Sau khoảng thời gian không phát hiện thêm trường hợp mắc bệnh mới theo quy định và đã thực hiện các biện pháp chống dịch theo quy định, Sở Y tế báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định trong vòng 10 ngày làm việc: + Công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B và nhóm C; + Đề nghị Bộ trưởng Bộ Y tế xem xét quyết định công bố hết dịch đối với bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A.
4	Cách thức thực hiện	Trực tiếp, Trực tuyến qua hệ thống quản lý văn bản điều hành.	
5	Thành phần, số lượng hồ sơ	- Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị công bố hết dịch - Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ	
6	Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc	
7	Đối tượng thực hiện	Sở Y tế	
8	Cơ quan giải quyết	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	
9	Kết quả thực hiện	Quyết định công bố hết dịch	
10	Phí, lệ phí	Không	
11	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Văn bản đề nghị công bố hết dịch	
12	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Ngoài việc đáp ứng điều kiện quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 40 Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, việc công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm phải đáp ứng điều kiện: Không phát hiện thêm trường hợp mắc bệnh mới sau khoảng thời gian nhất định cho từng bệnh quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.	
13	Căn cứ pháp lý	- Quyết định 02/2016/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm do Thủ tướng Chính phủ ban hành. - Quyết định số 3096/QĐ-BYT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của	

		Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CÔNG BỐ HẾT DỊCH

**UBND TỈNH BẮC NINH
SỞ Y TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /....

....., ngày ... tháng ... năm

đề nghị công bố hết dịch

Kính gửi:.....

- Căn cứ Quyết định 02/2016/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

.....đã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ.....báo cáo kết quả..... như sau:

.....

.....đề nghị công bố hết dịch

5. Thủ tục phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng trang thiết bị Y tế chuyên dùng

1	Tên TTHC	Thủ tục phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng trang thiết bị Y tế chuyên dùng	
2	Lĩnh vực	Trang thiết bị và công trình y tế	
3	Trình tự thực hiện	Bước 1	Đơn vị sự nghiệp nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt định mức.
		Bước 2	Trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư 08/2019/TT-BYT, người có thẩm quyền quy định tại Điều 5 Thông tư 08/2019/TT-BYT có trách nhiệm phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng, trường hợp không phê duyệt phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.
4	Cách thức thực hiện	Trực tiếp, Trực tuyến qua hệ thống quản lý văn bản điều hành.	
5	Thành phần, số lượng hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ: + Văn bản đề nghị phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng trang thiết bị Y tế chuyên dùng của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp Y tế theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này; + Danh mục trang thiết bị Y tế chuyên dùng hiện có kèm theo số lượng cụ thể của từng chủng loại. + Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy hoạch phát triển của đơn vị (nếu có); + Bảng kê khai nhân lực và cơ sở vật chất của đơn vị. Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải đính kèm thêm văn bản phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở; + Bản thuyết minh về nhu cầu sử dụng của từng chủng loại trang thiết bị Y tế bổ sung thêm trong 03 năm tiếp theo; + Các tài liệu quy định tại điểm b, d và đ Khoản này phải được Thủ trưởng đơn vị ký tên, đóng dấu. - Số lượng hồ sơ: 01 bộ 	
6	Thời hạn giải quyết	Trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	
7	Đối tượng thực hiện	Các đơn vị sự nghiệp Y tế trực thuộc Bộ Y tế; Các đơn vị sự nghiệp Y tế trực thuộc Sở Y tế địa phương; Các đơn vị sự nghiệp Y tế trực thuộc Bộ, ngành khác.	
8	Cơ quan giải quyết	Người có thẩm quyền quy định tại Điều 5 Thông tư 08/2019/TT-BYT	

9	Kết quả thực hiện	Quyết định phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng trang thiết bị Y tế chuyên dùng
10	Phí, lệ phí	Không quy định
11	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Mẫu Văn bản đề nghị phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng trang thiết bị Y tế chuyên dùng quy định tại Phụ lục 2 Thông tư 08/2019/TT-BYT
12	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không quy định.
13	Căn cứ pháp lý	<p>- Thông tư số 08/2019/TT- BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Y tế;</p> <p>- Quyết định số 2316/QĐ-BYT ngày 04/6/2020 của Bộ Y tế về việc phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.</p> <p>- Quyết định số 3096/QĐ-BYT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>

**MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG
TRANG THIẾT BỊ Y TẾ CHUYÊN DÙNG**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /....

....., ngày ... tháng ... năm

đề nghị phê duyệt định mức sử dụng
máy móc, thiết bị chuyên dùng
thuộc lĩnh vực Y tế.

Kính gửi:.....

- Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

- Căn cứ Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Bộ Y tế hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Y tế.

.....đã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, quy mô hoạt động và nhu cầu sử dụng để đề xuất định mức sử dụng trang thiết bị Y tế chuyên dùng của đơn vị như sau:

A. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng trang thiết bị Y tế chuyên dùng đề nghị xem xét phê duyệt

TT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
A	thiết bị Y tế chuyên dùng đặc thù			
1				
2				
B	thiết bị Y tế chuyên dùng khác			
1				
2				

B. Hồ sơ kèm theo báo cáo

1. Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy hoạch phát triển của đơn vị (nếu có)
2. Bảng kê khai nhân lực và cơ sở vật chất của đơn vị.
3. Văn bản phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở (Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh).
4. Danh mục trang thiết bị Y tế chuyên dùng hiện có kèm theo số lượng cụ thể của từng chủng loại.
5. Thuyết minh về nhu cầu sử dụng của từng chủng loại trang thiết bị Y tế trong 03 năm tiếp theo.
6. Các tài liệu khác

6. Thủ tục cấp mới, đổi, cấp lại thẻ công chức thanh tra chuyên ngành Y tế

1	Tên TTHC	Thủ tục cấp mới, đổi, cấp lại thẻ công chức thanh tra chuyên ngành Y tế	
2	Lĩnh vực	Thanh tra	
3	Trình tự thực hiện	Bước 1	Thủ trưởng cơ quan thanh tra chuyên ngành Y tế chịu trách nhiệm về việc lập văn bản đề nghị cấp thẻ (cấp mới, cấp lại, đổi thẻ).
		Bước 2	Cơ quan thanh tra chuyên ngành Y tế gửi hồ sơ đề nghị cấp thẻ về Thanh tra Bộ Y tế (đối với cơ quan thanh tra chuyên ngành Y tế thuộc Bộ Y tế) hoặc về Thanh tra Sở Y tế (đối với cơ quan thanh tra chuyên ngành Y tế thuộc Sở Y tế).
		Bước 3	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp Thẻ của cơ quan thanh tra chuyên ngành Y tế : Thanh tra Bộ Y tế có trách nhiệm tổng hợp, trình Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quyết định cấp thẻ cho công chức thanh tra chuyên ngành Y tế theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này; Thanh tra Sở Y tế có trách nhiệm tổng hợp, trình Giám đốc Sở Y tế ban hành Quyết định cấp thẻ cho công chức thanh tra chuyên ngành Y tế theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.
4	Cách thức thực hiện	Trực tiếp, Trực tuyến qua hệ thống quản lý văn bản điều hành.	
5	Thành phần, số lượng hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ: + Văn bản đề nghị kèm theo danh sách đề nghị cấp thẻ; + 02 ảnh công chức mặc trang phục thanh tra Y tế cỡ 20mm x 30mm chụp trong vòng 6 tháng, có ghi rõ họ tên, cơ quan phía sau ảnh và trên phong bì đựng ảnh. - Số lượng hồ sơ: 01 bộ 	
6	Thời hạn giải quyết	05 ngày	
7	Đối tượng thực hiện	Thanh tra Sở Y tế.	
8	Cơ quan giải quyết	Bộ trưởng Bộ Y tế và Giám đốc Sở Y tế.	
9	Kết quả thực	Quyết định về việc cấp mới, cấp lại, đổi thẻ công chức thanh tra	

	hiện	chuyên ngành Y tế
10	Phí, lệ phí	Không quy định
11	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Mẫu số 02 Phụ lục I Quyết định về việc cấp mới, cấp lại, đổi thẻ công chức thanh tra chuyên ngành Y tế
12	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không quy định.
13	Căn cứ pháp lý	- Thông tư số 34/2021/TT- BYT quy định về tiêu chuẩn, trang phục và thẻ của người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành Y tế. - Quyết định số 3096/QĐ-BYT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

Mẫu số 02

MẪU QUYẾT ĐỊNH CẤP THẺ CÔNG CHỨC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH Y TẾ

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CƠ QUAN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-.....

...,ngày...tháng...năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp mới, cấp lại, đổi thẻ công chức thanh tra chuyên ngành Y tế

THẨM QUYỀN BAN HÀNH

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 122/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động Thanh tra Y tế;

Căn cứ Thông tư số /2021/TT-BYT ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn, trang phục và thẻ của người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành Y tế

Căn cứ.....

Xét đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp mới, cấp lại, đổi Thẻ công chức thanh tra chuyên ngành Y tế cho công chức đủ tiêu chuẩn (*Danh sách kèm theo*).

Điều 2. Người được cấp thẻ công chức thanh tra chuyên ngành Y tế có trách nhiệm quản lý, sử dụng thẻ theo quy định tại Thông tư số/2021/TT-BYT ngày..... tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ/Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Bộ/Chánh Thanh tra Sở, Thủ trưởng cơ quan có công chức được cấp thẻ và công chức được cấp thẻ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP MỚI, CẤP LẠI, ĐỔI THẺ CÔNG CHỨC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH

(Kèm theo Công văn số: ... ngày... tháng... năm 20... của.....)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Tên ngạch công chức hiện giữ và mã số ngạch	Chức vụ	Chứng nhận nghiệp vụ thanh tra/TTCN	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1						Cấp mới/Cấp lại/Đổi thẻ
2						
3						
...						

Công chức đầu mỗi được giao nhiệm vụ có liên quan tới cấp thẻ:

- Ông/bà:
- Chức vụ:
- Số điện thoại:
- Email:

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ và tên)

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN
(Chữ ký, dấu)
Họ và tên

**DANH SÁCH CÔNG CHỨC ĐƯỢC CẤP MỚI, CẤP LẠI, ĐỔI THẺ CÔNG
CHỨC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH TẠI.....**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-.... ngày tháng năm 20... của.....)

TT	Họ và Tên	Số thẻ	Ghi chú
1			Cấp mới/Cấp lại/Đổi thẻ
2			
3			
4			
5			

Công chức đầu mới được giao nhiệm vụ có liên quan tới cấp thẻ:

- Ông/bà:
- Chức vụ:
- Số điện thoại:
- Email:

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ và tên)

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN
(Chữ ký, dấu)
Họ và tên

B. Thủ tục hành chính cấp xã

1. Thủ tục áp dụng biện pháp cách ly Y tế tại nhà

1	Tên TTHC	Thủ tục áp dụng biện pháp cách ly Y tế tại nhà	
2	Lĩnh vực	Y tế dự phòng	
3	Trình tự thực hiện	Bước 1	Trong thời gian 03 giờ, kể từ khi phát hiện người thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 101/2010/NĐ-CP, Trạm trưởng Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã) lập danh sách các trường hợp phải áp dụng biện pháp cách ly Y tế tại nhà và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo chống dịch cấp xã để xem xét, phê duyệt.
		Bước 2	Trong thời gian 01 giờ, kể từ khi nhận được đề nghị của Trạm trưởng Trạm Y tế xã, Trưởng Ban Chỉ đạo chống dịch cấp xã phải quyết định việc phê duyệt hoặc từ chối phê duyệt danh sách các trường hợp phải áp dụng biện pháp cách ly Y tế. Trường hợp từ chối phê duyệt phải nêu rõ lý do.
		Bước 3	<p>Trong thời gian 03 giờ, kể từ khi danh sách các trường hợp phải áp dụng biện pháp cách ly Y tế được phê duyệt, Trạm trưởng Trạm Y tế xã có trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thông báo việc áp dụng biện pháp cách ly cho người bị áp dụng biện pháp cách ly Y tế và thân nhân của họ, đồng thời thông báo cho Công an xã và tổ trưởng tổ dân phố, trưởng cụm dân cư, trưởng thôn, già làng, trưởng bản, trưởng làng, trưởng ấp, trưởng phum, trưởng sóc để phối hợp giám sát việc thực hiện biện pháp cách ly Y tế; + Tổ chức thực hiện các biện pháp giám sát, theo dõi sức khỏe của người bị áp dụng biện pháp cách ly Y tế; + Báo cáo và đề xuất với Ban Chỉ đạo chống dịch cấp xã về các biện pháp nhằm hạn chế đến mức tối đa nguy cơ lây nhiễm từ người bị cách ly Y tế ra cộng đồng. <p>Trường hợp người đang bị áp dụng biện pháp cách ly Y tế có dấu hiệu tiến triển thành mắc bệnh truyền nhiễm, Trạm trưởng Trạm Y tế xã có trách nhiệm báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo chống dịch cấp xã để xem xét, quyết định việc áp dụng biện pháp cách ly</p>

		Y tế tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
		<p>Sau khi tiếp nhận đối tượng, người đứng đầu khoa, phòng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi tiếp nhận đối tượng có trách nhiệm:</p> <p>+ Tổ chức thực hiện việc cách ly và chăm sóc, điều trị cho người bệnh;</p> <p>+ Thông báo với Trạm trưởng Trạm Y tế xã về tình trạng bệnh của người bị áp dụng biện pháp cách ly Y tế.</p>
		<p>Sau khi nhận được thông báo của người đứng đầu khoa, phòng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi tiếp nhận đối tượng, Trạm trưởng Trạm Y tế xã có trách nhiệm:</p> <p>+ Thông báo hủy bỏ việc áp dụng biện pháp cách ly Y tế trong trường hợp nhận được thông báo xác định người đó không mắc bệnh truyền nhiễm;</p> <p>+ Lập danh sách những người tiếp xúc với người bị áp dụng biện pháp cách ly Y tế và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch trong trường hợp nhận được thông báo xác định người đó mắc bệnh truyền nhiễm.</p>
4	Cách thức thực hiện	Trực tiếp
5	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>- Thành phần hồ sơ:</p> <p>Danh sách các trường hợp phải áp dụng biện pháp cách ly Y tế tại nhà</p> <p>- Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ</p>
6	Thời hạn giải quyết	07 giờ
7	Đối tượng thực hiện	Trạm Y tế xã, phường, thị trấn
8	Cơ quan giải quyết	Ban Chỉ đạo chống dịch cấp xã
9	Kết quả thực hiện	Phê duyệt danh sách các trường hợp phải áp dụng biện pháp cách ly Y tế
10	Phí, lệ phí	Không quy định
11	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Danh sách đề nghị áp dụng biện pháp cách ly y tế tại nhà
12	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không quy định.
13	Căn cứ pháp lý	- Nghị định 101/2010/NĐ-CP ngày 30/09/2010 hướng dẫn Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp, cưỡng

		<p>chế cách ly Y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch.</p> <p>- Quyết định số 3096/QĐ-BYT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</p>
--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ

(Kèm theo Quyết định số: ... ngày... tháng... năm 20... của.....)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Địa chỉ	Số điện thoại liên hệ	Thời gian....
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1						
2						
3						
...						